ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09 /2023/QĐ-UBND	*Bình Thuận, ngày 05 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3182/TTr-SGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 và Công văn số 1139/SGTVT-HTGT ngày 08/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động liên quan đến nội dung quy định tại Điều 1

Quyết định này trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Chương II

TUYẾN ĐƯỜNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

1. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt được phép hoạt động trên các tuyến đường nối từ các điểm thu gom, điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến cơ sở tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

2. Thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

a) Đối với đường trong đô thị: Thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau. Riêng thành phố Phan Thiết thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ 19 giờ ngày hôm trước đến 07 giờ ngày hôm sau.

b) Đối với đường ngoài đô thị: Không quy định thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 4. Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt thực hiện theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chương III

TUYẾN ĐƯỜNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG PHẢI XỬ LÝ

Điều 5. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý

1. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý được phép hoạt động trên các tuyến đường nối từ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, cơ quan, tổ chức có phát sinh chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý đến các cơ sở sản xuất, xử lý; việc vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý

a) Đối với đường trong đô thị: Thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau. Riêng thành phố Phan Thiết thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý từ 19 giờ ngày hôm trước đến 07 giờ ngày hôm sau.

b) Đối với đường ngoài đô thị: Không quy định thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý.

Điều 6. Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý

Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý phải có thiết bị định vị đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô theo quy định của Bộ Giao thông vận tải. Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 34 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chương IV

TUYẾN ĐƯỜNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI NGUY HẠI

Điều 7. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải nguy hại

1. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại được phép hoạt động trên các tuyến đường nối từ nguồn thải chất thải nguy hại đến đến cơ sở xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

2. Thời gian vận chuyển chất thải nguy hại

a) Đối với đường trong đô thị: Thời gian vận chuyển chất thải nguy hại từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau. Riêng thành phố Phan Thiết thời gian vận chuyển chất thải nguy hại từ 19 giờ ngày hôm trước đến 07 giờ ngày hôm sau.

b) Đối với đường ngoài đô thị: Không quy định thời gian vận chuyển chất thải nguy hại.

Điều 8. Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại

Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải có thiết bị định vị đáp

ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô theo quy định của Bộ Giao thông vận tải. Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại thực hiện theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2023.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm phổ biến triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý kiến về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Giao thông vận tải để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa và giải quyết theo thẩm quyền.

2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã La Gi, thành phố Phan Thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 10;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CTUBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, NC&KSTTHC, KT, ĐTQH. H

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Hải